

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày: 30-08-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Vũ Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Hoàn

Bà Nông Thị Ngọc Ánh

-Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Châm -Thư ký TAND huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Đàm Hải Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 08 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 08 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N; Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 22 tháng 02 năm 1976; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 6/12 phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Văn P (đã chết); Con bà: Hứa Thị L (đã chết); Vợ: Nông Thị V, sinh năm 1983; Con: có hai con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006; Anh, chị em: Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 04 chị em.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang tại ngoại. (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thảo- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa

- Bị hại:

Ông Đinh Đức C, sinh năm 1960 (đã chết).

Trú tại: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại đồng thời là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1961.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nông Thị V, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Những người làm chứng:

1. Đinh Huy H, sinh năm 2004; (có mặt).
Trú tại: Thôn P, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng.
2. Hoàng Tùng D, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2005 (có mặt)
Trú tại: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 07/4/2021 Hoàng Tùng D điều khiển xe mô tô BKS 11B1-265.34 dung tích xi lanh 97cm³ cùng Đinh Huy H trên đường đi học về từ Trường Trung học phổ thông Thạch An về nhà. Khi đến đoạn Km26, Quốc lộ 34B, đoạn đường thuộc thôn Nà Ảng, xã Vân Trình, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, mặc dù là đoạn đường cua, khuất tầm nhìn nhưng D vẫn tăng ga để vượt qua xe của bạn là Đinh Huy H (D và H cùng đi học về), khi chuẩn bị vượt lên ngang với H thì đối diện có xe mô tô BKS: 11V1-005.33 do ông Đinh Đức C điều khiển đi ngược chiều và lấn qua phần đường của D và H đang đi. Vì đang đi với tốc độ nhanh khiến D không kịp xử lý nên đã va chạm với xe ông C, vụ va chạm mạnh khiến cả hai phương tiện ông C và D cùng hư hỏng nặng, bản thân D bị thương nặng còn ông C bị tử vong tại chỗ, thể hiện ở Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/4/2021. Tại kết luận giám định số 024/21/TT ngày 22/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận nguyên nhân chết của ông Đinh Đức C là do mất máu cấp, hậu quả của đa chấn thương do tai nạn giao thông gây ra. Tại kết luận giám định số 061/21/TgT ngày 12/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận tổn thương cơ thể do thương tích trong vụ tai nạn giao thông gây ra đối với Hoàng Tùng D là 31%. Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra, công an huyện Thạch An, Cao Bằng xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp giữa hai bên. Ngày 07/4/2021 ông C đã sử dụng rượu, bia (Kết luận giám định số 2771/C09-P4 ngày 20/4/2021 mẫu máu ghi thu của tử thi Đinh Đức C gửi giám định có Ethanol (còn), nồng độ Ethanol: 303,7mg/100ml máu). Khi xảy ra tai nạn, ông C điều khiển xe mô tô loạng choạng và không đi bên phải chiều đi của mình; đi không đúng phần đường, làn đường quy định(Kết luận điều tra) Còn Hoàng Tùng D chưa đủ tuổi và chưa có giấy phép lái xe nhưng vẫn sử dụng (điều khiển xe mô tô dẫn đến tai nạn), khi xảy ra tai nạn D đang di chuyển với tốc độ nhanh và đang tăng tốc để vượt xe cùng chiều ở đoạn đường vòng cua mà không chú ý quan sát phía trước nên khi gặp xe ngược chiều đã không xử lý được dẫn đến tai nạn chết một người; Khi tai nạn xảy ra D chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội này.

Qua điều tra, xác minh thì ông Hoàng Văn N dù biết con chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe nhưng vì thương con đi học xa nên đã cho, giao xe mô tô đã gây tai nạn kể trên cho con trai là Hoàng Tùng D sử dụng để đi học, bản thân D chưa đủ tuổi và chưa có giấy phép lái xe.

Hành vi trên đây của bị cáo Hoàng Văn N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch An lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Tại Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSTA ngày 14-07-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố: Hoàng Văn N về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản điểm a, khoản 1, Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Hoàng Văn N đã hỗ trợ tiền mai táng phí, bồi thường thiệt hại, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại năm mươi triệu đồng, trong đơn xin miễn trách nhiệm hình sự của đại diện bị hại và tại phiên Tòa hôm nay đại diện bị hại là bà Hoàng Thị Đ không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại, điểm a khoản 1 Điều 264 đối với bị cáo. Áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” mức xử phạt bị cáo: Phạt tiền từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận thỏa thuận bồi thường trước đó của bị cáo đối với gia đình bị hại.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy, trả lại tài sản cho bà V, tịch thu phát mại, sung công quỹ chiếc xe máy của bị hại do đại diện bị hại không yêu cầu lấy lại, theo quy định của pháp luật. buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Thảo bào chữa cho các bị cáo có ý kiến nguyên nhân từ việc bị cáo giao xe cho con dẫn đến tai nạn cũng từ điều kiện kinh tế khó khăn của gia đình (không có điều kiện để mua phương tiện đủ điều kiện cho con đi học), do nhận thức về việc người ta cũng giao xe cho con đi học như mình mà không có vấn đề gì xảy ra, do lo sợ con ở lại trọ học sẽ thiếu đi sự quản lý của gia đình dẫn tới con sẽ sa vào các tệ nạn...Tai nạn xảy ra cũng do lỗi từ phía bị hại, hiện nay con của bị cáo cũng bị ảnh hưởng nhiều từ sau vụ tai nạn, gia đình bị cáo khó khăn đề nghị HĐXX cân nhắc xem xét xử mức án thấp nhất tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm làm người có ích cho gia đình, xã hội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nông Thị V có nguyện vọng được lấy lại chiếc xe của vụ tai nạn, là xe của gia đình, phương tiện đi lại của gia đình về để sửa chữa lại phục vụ cho cuộc sống hàng ngày của gia đình. Bà Hoàng Thị Đ xác nhận xe là của gia đình giấy tờ xe mang tên ông Đinh Đức C, nhưng không yêu cầu lấy lại chiếc xe, vì xe tai nạn (chết người) và đã hư hỏng.

Tại phần tranh luận:

- Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

- Người bào chữa cho bị cáo: Mong hội đồng xét xử cân nhắc xét xử bị cáo cần xem xét tới điều kiện nhận thức, điều kiện kinh tế gia đình, lý do giao xe cho con để ra mức án đúng lý, hợp tình cho bị cáo.

Khi được nói lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời bào chữa của người bảo vệ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với cáo trạng đã truy tố cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Từ đầu năm 2019 Hoàng Tùng D xin phép gia đình được sử dụng xe mô tô của gia đình (đăng ký xe mang tên Nông Thị V, mẹ của D) bà V không đồng ý vì D chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe. Tuy nhiên, bố của D là Hoàng Văn N vì thấy con đi học xa và muốn con tập đi xe nên đã đồng ý cho D điều khiển xe đi học tại trường Trung học cơ sở Vân Trình (gần nhà).

Từ khoảng tháng 5/2020 khi D ra thị trấn Đông Khê để ôn thi vào cấp 3 và học lớp 10 tại trường Trung học phổ thông Đông Khê, D lại xin phép được sử dụng xe mô tô để đi học. Thấy con đi học xa, lo ngại trợ học con sẽ chơi bời, sa vào các tệ nạn và thấy nhiều người cũng cho con sử dụng xe mô tô để đi học mà chưa ai bị xử lý nên ông N đã đồng ý cho D dùng xe mô tô của gia đình đi lại hàng ngày.

Khoảng 17 giờ ngày 27/4/2021 trên đường đi học về đến km 26, Quốc lộ 34B đoạn đường thuộc thôn Nà Ảng, xã Vân Trình thì xe của D va chạm với xe của ông Đinh Đức C gây ra tai nạn làm hai chiếc xe bị hư hỏng nặng, D bị tổn thương 31% ông C tử vong tại chỗ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Thạch An xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp giữa Hoàng Tùng D và Đinh Đức C.

Nguyên nhân gián tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do Hoàng Văn N giao xe cho Hoàng Tùng D khi D chưa đủ tuổi và chưa có giấy phép lái xe dẫn tới vụ tai nạn giao thông làm ông C chết, còn bản thân D bị thương nặng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn N đã cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân, bị cáo đã giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, hậu quả gây ra tai nạn giao thông dẫn đến chết người, xâm phạm đến an toàn giao thông.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Hoàng Văn N có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; không có tiền án, tiền sự; Hành vi phạm tội của bị cáo cũng vì do điều kiện kinh tế khó khăn, con đi học xa (không đủ kinh tế để mua phương tiện đảm bảo cho con đi học) sợ con hư hỏng, nhận thức bị cáo do thấy người ta đi được mà không bị xử lý nên đã giao xe mô tô cho con để con đi học.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

+ Tình tiết tăng nặng: Không có

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Ngoài ra bị cáo đã khắc phục hậu thiệt hại cho bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội do lỗi cố ý, nhưng do bản thân thiếu nhận thức về pháp luật (thấy con người ta cũng đi mà không bị xử lý gì), do động cơ thương con nên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để ra bản án hợp tình, hợp lý.

[5] Về hình phạt:

Xét hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xử phạt bị cáo Bị cáo Hoàng Văn N phạt tiền từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ, xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là xét xử bị cáo mức thấp nhất theo quy định của pháp luật Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 30/5/2021 thể hiện trong biên bản thỏa thuận bị cáo đã hỗ trợ gia đình 10.000.000đ để lo việc mai táng cho ông C và khắc phục hậu quả, bù đắp tổn thất tinh thần cho gia đình ông C 40.000.000đ, tại phiên tòa đại diện theo

pháp luật của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên HĐXX xét thấy cần được chấp nhận thỏa thuận này.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Đối với Đinh Đức C khi điều khiển phương tiện giao thông đã sử dụng thức uống có nồng độ cồn (nồng độ methanol trong máu là 303,7mg/100ml máu), khi xảy ra tai nạn, ông C điều khiển xe mô tô loạng choạng và không đi đúng phần đường, làn đường quy định là vi phạm luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên ông C đã tử vong nên không xem xét, xử lý.

Đối với bà Nông Thị V mặc dù xe mô tô mang tên bà (tài sản chung của vợ chồng) nhưng việc D sử dụng chiếc xe không được bà đồng ý nên không có căn cứ để xử lý;

Đối với Hoàng Tùng D khi gây tai nạn chưa đủ tuổi truy cứu trách nhiệm hình sự, không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đã bị Công an huyện Thạch An xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo”;

Đối với Đinh Ngọc H (bố của Đinh Huy H) bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi giao xe cho H chưa có giấy phép lái xe 1.400.000đ;

Đối với Đinh Huy H bị xử phạt vi phạm hành chính đối với 400.000đ về hành vi không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông.

Công an huyện Thạch An đã xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] *Xử lý vật chứng theo vụ án:*

- Cần trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 11B1-265.34 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nông Thị V cho bà V (xe mang tên bà V, bà V không giao xe cho D điều khiển).

- Tịch thu, phát mãi xung công quỹ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX, BKS 11V1- 005.33 (xe của bị hại, gia đình bị hại không lấy lại xe).

- Cần tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 mũ bảo hiểm màu đen và các mảnh vỡ nhiều hình dạng, kích thước khác nhau của hai xe mô tô xét thấy không còn giá trị sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được cơ quan CSĐT công an huyện Thạch An chuyển và lưu giữ tại kho của chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An.

[9] *Về án phí:* Quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử sẽ xem xét theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Trách nhiệm hình sự: Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn N 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 11B1-265.34 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nông Thị V cho bà V (xe mang tên bà V, bà V không giao xe cho D điều khiển).

- Tịch thu, phát mãi xung công quỹ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX, BKS 11V1- 005.33 (xe của bị hại Đinh Đức C, gia đình bị hại không lấy).

- Tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 mũ bảo hiểm màu đen và các mảnh vỡ nhiều hình dạng, kích thước khác nhau của hai xe mô tô xét thấy không còn giá trị sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được cơ quan CSĐT công an huyện Thạch An chuyển và lưu giữ tại kho của chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt vấn đề xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện;
- CA huyện;
- Chi Cục THADS huyện;
- Bị cáo; Đại diện bị hại; người có quyền và lợi ích liên quan;
- Lưu HS;THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Vũ Hoàng

